

Số: 52 /QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Văn phòng UBND tỉnh (VBĐT);
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ NT (VBĐT);
- Chi cục Thuế thành phố (VBĐT);
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh (VBĐT);
- Công an thành phố (VBĐT);
- Ban CHQS thành phố (VBĐT);
- Trung tâm VH TT & TT (VBĐT);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sỹ Khánh

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Nha Trang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2024
của UBND thành phố Nha Trang)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đảm bảo việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, có trọng tâm; đảm bảo công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và sự minh bạch của bộ máy hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của tổ chức, công dân trong việc tuân thủ thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đồng bộ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động năm 2024 của các cơ quan, đơn vị.

- Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán, nội dung và định mức chi kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính theo các quy định hiện hành của Bộ Tài chính, hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa và Phòng Tài chính

- Kế hoạch thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng HĐND và UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, hướng dẫn của Văn phòng HĐND và UBND thành phố và tình hình thực tiễn, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 tại cơ quan, đơn vị; tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng thông tin; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Văn phòng HĐND và UBND thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị phải ban hành trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Kế hoạch của UBND thành phố được ban hành và gửi về UBND thành phố (thông qua Văn phòng HĐND và UBND thành phố) để theo dõi, tổng hợp.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
I	Công bố, công khai TTHC				
1	Công bố TTHC				
1	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025	Trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm số lượng TTHC nội bộ được ban hành, số lượng TTHC được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC theo yêu cầu của Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh và chỉ đạo của các cơ quan cấp trên.
2. Công khai TTHC					
2.1	Công khai thủ tục hành chính (TTHC) tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Thường xuyên trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	- Các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC có trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu TTHC Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ cho việc công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận và giải quyết TTHC theo phạm vi chức năng, thẩm quyền được giao.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
					<p>- Trường hợp không truy xuất được dữ liệu TTHC từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành Trung ương để công khai.</p> <p>- Yêu cầu, cách thức công khai thực hiện theo Điều 4, Điều 15 và Phụ lục 4 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.</p>
2.2	Công khai TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.	Thường xuyên trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, UBND cấp xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	<p>TTHC được công khai trên Trang thông tin điện tử của thành phố và từng xã, phường, bao gồm danh mục TTHC đang áp dụng theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh; nội dung chi tiết TTHC kèm theo được truy xuất từ cơ sở dữ liệu TTHC Cổng Dịch vụ công Quốc gia.</p> <p>Trường hợp không truy xuất được dữ liệu TTHC từ Cổng Dịch vụ công Quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố TTHC của bộ, ngành liên quan để công khai.</p>
2.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Thường xuyên trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đơn vị được công khai tiến độ giải quyết trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
II. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính					
1	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 4083/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND thành phố về việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn thành phố Nha Trang và Kế hoạch số 6401/KH-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn thành phố Nha Trang.	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao theo quy định.
2	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. - Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%. - Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
3	Tiếp tục rà soát, kiện toàn; bố trí trang thiết bị cho Bộ phận Một cửa các cấp theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 đã được Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Thường xuyên trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, UBND cấp xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, bảo đảm trang thiết bị (máy scan, chứng thư số cá nhân, chứng thư số cơ quan...) phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. - Bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa có trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ theo đúng quy định; <i>chỉ đạo công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng nhập vào cổng Cổng Dịch vụ công quốc gia và thực hiện cập nhật số CCCD, các thông tin khác từ CSDL quốc gia về dân cư để được tiếp tục sử dụng tài khoản sau ngày 01/7/2024.</i> - Công khai số điện thoại Bộ phận Một cửa của UBND thành phố và UBND cấp xã tại mặt sau giấy tiếp nhận và hện trả kết quả theo mẫu tại Phụ lục 1 (đính kèm). - Công khai tại trụ sở và trên Cổng/Trang thông tin điện tử của thành phố và xã, phường: Họ và tên, chức danh, số điện thoại của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Bộ phận Một cửa; họ và tên, chức danh, lĩnh vực công tác, số điện thoại của cán bộ, công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
4	Phối hợp rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính, dịch vụ công của tỉnh để tiếp tục đơn giản hóa các quy trình, thủ tục giấy tờ công dân	Thường xuyên trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã chủ động rà soát, đề xuất tái cấu trúc các thủ tục hành chính, dịch vụ công của tỉnh thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị mình. Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổng hợp, gửi Văn phòng UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.
5	Thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp đối với các TTHC đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư 01/2018/TT-VPCP	Thường xuyên trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	100% TTHC đủ điều kiện được đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND thành phố, UBND cấp xã.
6	Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng nội dung quy định về TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; không được quy định thêm bất kỳ nội dung nào khác về TTHC ngoài những quy định đã được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia trừ trường hợp vawnbanr quy phạm pháp luật quy định TTHC có quy định. Trong quá trình thực hiện TTHC phát hiện những thủ tục hành chính đã có hiệu lực thi hành nhưng chưa được công bố, công khai	Thường xuyên trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị được thực hiện đúng quy định, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần. - Văn phòng HĐND và UBND thành phố chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh (thường xuyên và định kỳ tổng hợp vào báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
	hoặc được công bố, công khai nhưng chưa đầy đủ, chính xác nội dung quy định về TTHC tại các văn bản quy phạm pháp luật, hoặc đã hết hiệu lực thi hành, bị hủy bỏ, bãi bỏ nhưng vẫn được đăng tải công khai hoặc không đảm bảo sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp thì gửi về UBND thành phố (qua Văn phòng HĐND và UBND thành phố) tổng hợp, báo cáo tỉnh.		ký đất đai Nha Trang		thủ tục hành chính hàng quý). Trường hợp chưa phát hiện vẫn phải báo cáo theo quy định.
7	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Nha Trang	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Văn hóa và Thông tin	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 60% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.
8	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.	Trong năm 2024	Phòng Tư pháp; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Văn	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp: Đạt 100% .

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
				hóa và Thông tin	
9	Đẩy mạnh thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Văn hóa và Thông tin	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 45% .
10	Tổ chức đánh giá nội bộ về giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Nha Trang	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	- Hàng quý, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã báo cáo kết quả đánh giá về giải quyết TTHC và đề xuất các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập phát sinh, kết quả khắc phục hạn chế của quý trước về Văn phòng HĐND và UBND thành phố để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (tổng hợp chung trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC).

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
11	Tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá, chỉ đạo, điều hành chất lượng giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh.	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Nha Trang	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Kết quả đánh giá được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
III. Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Kiểm tra, hỗ trợ nghiệp vụ cho các đơn vị về công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố; UBND cấp xã (theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).	Trong năm 2024, kết hợp trong kế hoạch kiểm tra công vụ	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tại các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố; UBND cấp xã. - Báo cáo kết quả kiểm tra. - Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Đoàn kiểm tra đề xuất các biện pháp hoặc kiến nghị UBND thành phố yêu cầu cơ quan, đơn vị, cá nhân được kiểm tra kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn và thực hiện kiểm soát TTHC theo đúng quy định.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị và kiến nghị UBND tỉnh về những khó khăn, vướng mắc trong giải quyết TTHC.	Chậm nhất 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch kiểm tra, gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra.
IV. Rà soát, đánh giá TTHC					
1	Rà soát, đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2024				
1.1	Căn cứ Danh mục TTHC dự kiến rà soát trong năm 2024 theo Phụ lục 2 (đính kèm). Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá đơn giản hóa dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại Điều 25, 26, 27 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/ 2017 của Văn phòng Chính phủ. Tổng hợp kết quả đánh giá gồm: (1) Nội dung, phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC; (2) Lý do; (3) Chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; (4) Kiến nghị thực thi.	Trước 01/6/2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	- Kết quả rà soát, đánh giá được gửi về Văn phòng HĐND và UBND thành phố chậm nhất ngày 01/6/2024 để xem xét, đánh giá chất lượng. - Kết quả rà soát, đánh giá gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ TTHC, phương án đề xuất đơn giản hóa TTHC; sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát (<i>đối với rà soát nhóm TTHC</i>). - Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả rà soát theo quy định, gửi về Văn phòng UBND tỉnh để xem xét, đánh giá chất lượng trước ngày 25/7/2024 .

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
	<p>Việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC được thực hiện bằng cách chia nhỏ quy trình thực hiện TTHC để ước tính chi phí phải bỏ ra của đối tượng thực hiện như: Chi phí chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ, hoàn chỉnh các yêu cầu, điều kiện, các khoản phí, lệ phí... thực hiện ước tính chi phí tuân thủ TTHC cho cả chi phí hiện tại và chi phí sau đơn giản hóa để so sánh lợi ích chi phí tuân thủ của việc đơn giản hóa TTHC (<i>việc tính toán chi phí tuân thủ TTHC được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 27, Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ TTHC và hướng dẫn tính chi phí tuân thủ TTHC tại Phụ lục X, ban hành kèm theo Thông tư 02/2017/TTVPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ</i>).</p>				
1.2	<p>Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị hoàn thiện lại kết quả rà soát, đánh giá; gửi Văn phòng HĐND và UBND thành phố để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh.</p>	<p>Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND thành phố</p>	<p>Văn bản của UBND thành phố về việc hoàn thiện phương án đơn giản hóa TTHC.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
2	Rà soát, đề xuất thực hiện thí điểm liên thông nhóm thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố.	Thường xuyên trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề xuất thực hiện thí điểm liên thông nhóm thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố. - Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh.
V. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính					
1	Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Thường xuyên trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	<p>Đảm bảo các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được xử lý kịp thời và đúng thẩm quyền theo quy định.</p> <p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan có trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo đảm an toàn cho các tài khoản Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia đã được cấp; sử dụng tài khoản được cấp để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.</p> <p>Tài liệu hướng dẫn sử dụng được đăng tải công khai tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-huongdan-bo-nganh-dia-phuong.html.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
2	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Nội dung công khai thực hiện theo mẫu tại phụ lục 3 (đính kèm). Kịp thời cập nhật, điều chỉnh thông tin khi có sự thay đổi.	Thường xuyên trong năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND cấp xã		100% cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC phải công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được công khai tại trụ sở UBND thành phố, trụ sở UBND cấp xã; trên Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND thành phố và xã, phường.
3	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.	Ngay sau khi có kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; UBND cấp xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố.	Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được công khai theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ (công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, tại Bộ phận Một cửa, trên Cổng/Trang thông tin điện tử...).
VI. Công tác truyền thông, tuyên truyền, hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính					
1	- Tổ chức thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện khai thác thông tin về TTHC, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh, thanh toán trực tuyến đất đai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và	- Dữ liệu TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) được liên kết với cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn cách thức tra cứu, tìm hiểu thông tin về TTHC đầy đủ, rõ ràng.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
	<p>- Tuyên truyền, hỗ trợ người dân khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.</p> <p>- Tuyên truyền, hỗ trợ, khuyến khích người dân sử dụng bản sao chứng thực điện tử trong thực hiện TTHC.</p> <p>- Tuyên truyền để tổ chức, cá nhân biết, thực hiện theo quy định, cụ thể như sau: <i>“Theo quy định của Chính phủ, tài khoản được thiết lập trên Cổng DVCQG sẽ được truy cập thông qua tài khoản VneID. Để đảm bảo chất lượng dịch vụ, hồ sơ, thông tin đã thực hiện trước đó, đề nghị Ông/Bà đăng nhập vào Cổng DVCQG và thực hiện cập nhật số CCCD, các thông tin khác từ CSDL quốc gia về dân cư. Trường hợp không cập nhật thông tin theo yêu cầu, Ông bà sẽ không khai thác được các thông tin trên tài khoản hiện nay từ ngày 01/7/2024”</i></p>			<p>Thể thao thành phố</p>	
2	<p>Tham gia tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh và tổ chức tập huấn cho các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND thành phố</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND thành phố</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã</p>	<p>- Văn phòng HĐND và UBND thành phố tham mưu văn bản hướng dẫn về công tác kiểm soát TTHC cho các đơn vị, địa phương (theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh); tham mưu UBND thành phố cử cán bộ đầu mối về kiểm soát TTHC của thành phố tham gia tập huấn theo Kế hoạch của UBND tỉnh.</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
					<p>- Văn phòng HĐND và UBND thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức tập huấn cho công chức, nhân viên phụ trách kiểm soát TTHC của các cơ quan chuyên môn và cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của UBND cấp xã về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.</p>
VII. Chế độ báo cáo					
1	<p>- Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ; thực hiện báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo theo hướng dẫn của Văn phòng HĐND và UBND thành phố.</p> <p>- Văn phòng HĐND và UBND thành phố tham mưu UBND thành phố thực hiện báo cáo gửi UBND tỉnh theo đúng quy định.</p>	Trong năm 2024	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	<p>Báo cáo định kỳ hằng quý về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ. Ngoài ra, bổ sung vào khoản 12 mục I của báo cáo định kỳ các nội dung sau:</p> <p>- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 4083/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn thành phố và Kế hoạch số 6401/KH-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố Nha Trang về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn thành phố Nha Trang.</p> <p>- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại</p>

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả
					<p>hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố. - Nguyên nhân hồ sơ giải quyết quá hạn; các giải pháp đã triển khai thực hiện khắc phục tình trạng quá hạn; tham mưu, đề xuất biện pháp khắc phục (nếu có). - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã thống kê cụ thể danh mục TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp huyện, cấp xã theo mẫu tại Phụ lục 4 (đính kèm). - Báo cáo tình hình tổ chức hoạt động của Bộ phận một cửa theo Phụ lục 5 (đối với báo cáo năm).
VIII. Công tác chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị					
1	Trên cơ sở Kế hoạch Kiểm soát TTHC của thành phố, các cơ quan, đơn vị ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 của cơ quan, đơn vị mình.	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kế hoạch của thành phố được ban hành.	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Kế hoạch năm 2024 của cơ quan, đơn vị gửi Văn phòng HĐND và UBND thành phố theo dõi.

Phụ lục 1

MẪU THÔNG TIN LIÊN HỆ BỘ PHẬN MỘT CỬA CÁC CẤP

(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)

**THÔNG TIN LIÊN HỆ BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
CƠ QUAN/ĐƠN VỊ/ĐỊA PHƯƠNG**

1. Người đứng đầu Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả: Họ, tên, chức danh, số điện thoại.
 2. Cấp phó (nếu có) của người đứng đầu Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả: Họ, tên, chức danh, số điện thoại.
 3. Số điện thoại của cán bộ, công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.
 4. Gửi nội dung phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/guipakn>.
- Rất vui lòng được phục vụ Ông/Bà.

Ghi chú: Số điện thoại bàn và di động.

Phụ lục 2**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA TRỌNG TÂM NĂM 2024***(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)*

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
I	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố					
1	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	1.002425.000.00.00.H32	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Y tế	
2	Chứng thực	Cấp bản sao từ sổ gốc.	2.000908.000.00.00.H32	Quyết định 1530/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
3	Đất đai	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện.	1.002335.000.00.00.H32	Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
4	Đất đai	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.	1.000798.000.00.00.H32	Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
5	Đất đai	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	2.001234.000.00.00.H32	Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
6	Đất đai	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	1.001134.000.00.00.H32	Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
7	Đường bộ	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông để thực hiện: Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; điếm trông, giữ xe phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; điếm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của hộ gia đình.	1.008711	Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản lý đô thị	
8	Đường bộ	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông, giữ xe có thu phí.	1.008710	Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản lý đô thị	
9	Đường bộ	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông đối với: Điếm trông, giữ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; điếm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị	1.008712	Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản lý đô thị	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
10	Giải quyết khiếu nại	Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	2.002408	Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 27/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra thành phố	
11	Giải quyết khiếu nại	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện	2.002412	Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 27/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra thành phố	
12	Giải quyết tố cáo	Giải quyết tố cáo tại cấp huyện.	2.002395	Quyết định số 3596/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Thanh tra thành phố	
13	Hộ tịch	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000806.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
14	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000528.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
15	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.000893.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
16	Hộ tịch	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	1.001766.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
17	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	1.001695.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
18	Hộ tịch	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000513.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
19	Hộ tịch	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000522.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
20	Hộ tịch	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	2.000497.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
21	Hộ tịch	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2.000779.000.00.00.H32	Quyết định số 4844/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tư pháp	
22	Giáo dục mầm non	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.	1.000288.000.00.00.H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
23	Giáo dục thường xuyên	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.	1.005097.000.00.00.H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
24	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục.	1.001714.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
25	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học.	1.005099.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
26	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	1.004831.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
27	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	1.004515.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
28	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người.	1.003702.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
29	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường tiểu học, trường trung học cơ sở	1.004487.000.00.00 .H32	Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
30	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.	1.001000.000.00.00 .H32		Phòng Giáo dục và Đào tạo	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
31	Hạ tầng kỹ thuật	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh.	1.002693.000.00.00 .H32	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản lý đô thị	
31	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
33	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp, chống mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
34	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,	
35	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
36	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng, nhà nước theo quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
37	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh cụu chiến binh.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
38	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
39	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 về chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp, chống mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
40	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở cam-pu chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
41	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
42	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng, nhà nước theo quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
43	Hộ tịch	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh cựu chiến binh.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
44	Kinh doanh khí	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	2.001261.000.00.00.H32	Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Kinh tế	
45	Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	2.001283.000.00.00.H32	Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Kinh tế	
46	Kinh doanh khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	2.001270.000.00.00.H32	Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Kinh tế	
47	Nhà ở và công sở	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh.	1.007763	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Quản lý đô thị	
48	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	2.001885.000.00.00.H32	Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Văn hóa và Thông tin	
49	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	2.001786.000.00.00.H32	Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Văn hóa và Thông tin	
50	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	2.001880.000.00.00.H32	Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Văn hóa và Thông tin	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
51	Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.	2.001884.000.00.00.H32	Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Văn hóa và Thông tin	
52	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	1.002662.000.00.00.H32	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Quản lý đô thị	
53	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	Thẩm định, đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.	1.003141.000.00.00.H32	Quyết định số 3988/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Quản lý đô thị	
54	Tiếp công dân	Tiếp công dân tại cấp huyện.	1.010944	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra thành phố	
55	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục thông báo mở lớp Bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 41 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	1.001228.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
56	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	2.000267.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
57	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã, phường thuộc một huyện.	1.000316.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
58	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục thông báo tổ chức Hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.	1.001220.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
59	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục đề nghị tổ chức Đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện.	1.001212.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
60	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện.	1.001204.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
61	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện.	1.001199.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
62	Tôn giáo Chính phủ	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.	1.001180.000.00.00.H32	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Phòng Nội vụ	
63	Xử lý đơn thư	Xử lý đơn tại cấp huyện.	2.002500	Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	Thanh tra thành phố	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTTC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTTC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
64	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612.000.00.00.H32	Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
65	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720.000.00.00.H32	Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa		
66	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	1.001570.000.00.00.H32	Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa		
67	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266.000.00.00.H32	Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa		

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
68	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh		Quyết định số 2292/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa		
I	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã					
1	Giáo dục mầm non	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	2.001810.000.00.00.H32	Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
2	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.	1.004441.000.00.00.H32	Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
3	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại.	1.004443.000.00.00.H32	Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
4	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.	1.004485.000.00.00.H32	Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
5	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.	1.004492.000.00.00.H32	Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
6	Hộ tịch	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi.	2.001023.000.00.00 .H32	Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
7	Hộ tịch	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.	2.000986.000.00.00 .H32	Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
8	Liên thông TTHC	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (Trường hợp xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã) .		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
9	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
10	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
11	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/01/2015 về một số chế độ, chính sách đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tô quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
12	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 07/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp nước bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
13	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
14	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
15	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
16	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng).		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
17	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/01/2015 về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
		chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.				
18	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 07/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp nước bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
19	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
20	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
21	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng, người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
22	Liên thông TTHC	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng, người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007.		Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
23	Tiếp công dân	Tiếp công dân tại cấp xã.	2.001909.000.00.00.H32	Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
24	Xử lý đơn thư	Xử lý đơn tại cấp xã.	2.001801.000.00.00.H32	Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa.	UBND cấp xã	
25	Hộ tịch	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1.004873.000.00.00.H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
26	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772.000.00.00.H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
27	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	1.000689.000.00.00.H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	

TT	Lĩnh vực	Thủ tục hành chính	Mã TTHC trên Cổng DVCQG	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Cơ quan rà soát	Ghi chú
28	Hộ tịch	Đăng ký lại khai sinh	1.004884.000.00.00 .H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
29	Hộ tịch	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	1.001022.000.00.00 .H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	
30	Hộ tịch	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	1.004859.000.00.00 .H32	Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp xã	

Phụ lục 3**MẪU NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)

TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa mong nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo các nội dung sau đây:

- Những vướng mắc cụ thể trong thực hiện quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm; không nghiêm yết công khai minh bạch thủ tục hành chính hoặc nghiêm yết công khai không đầy đủ các thủ tục hành chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được nghiêm yết công khai đã hết hiệu lực thi hành hoặc trái với nội dung thủ tục hành chính được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính...

- Quy định hành chính không phù hợp với thực tế; không đồng bộ, thiếu thống nhất; không hợp pháp hoặc trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập; những vấn đề khác liên quan đến quy định hành chính.

- Đề xuất phương án xử lý những phản ánh nêu trên hoặc có sáng kiến ban hành mới quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân.

Phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận theo một trong các cách thức sau:

- Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/guipakn>.

- Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa, số 01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Số điện thoại chuyên dùng: 0258.3822765.

- Địa chỉ thư điện tử: pkstthc.vpub@khanhhoa.gov.vn.

Hãy truy cập vào địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/guipakn> để đồng hành với Chính phủ trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính vì sự thịnh vượng của đất nước.

Lưu ý:

- Phản ánh, kiến nghị phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt; ghi rõ nội dung phản ánh, kiến nghị;

- Ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại (hoặc địa chỉ thư tín) của cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị;

- Không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Phụ lục 4
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)

Stt	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Cấp huyện					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số ...ngày tháng năm	Quyết định số ...ngày tháng năm	
II	Cấp xã					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số ...ngày tháng năm	Quyết định số ...ngày tháng năm	
III	Tổng cộng					
	Tổng số TTCH đã được phê duyệt quy trình nội bộ/tổng số TTHC từng cấp.	Ví dụ: 223/250 TTHC cấp huyện và 105/110 TTHC cấp xã.				
	Tổng số TTHC đã được công khai trên cơ sở dữ liệu Cổng dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên chưa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Ví dụ: 20 TTHC (ghi rõ số, ký hiệu Quyết định của bộ, ngành).				

Phụ lục 5**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA***(Ban hành kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của UBND thành phố Nha Trang)*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng hồ sơ tiếp nhận trong năm 2024	Số lượng công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa	Quyết định cử đến làm việc tại Bộ phận Một cửa (Số Quyết định, ngày Quyết định)	Năng suất tiếp nhận hồ sơ năm 2024 (Tổng số hồ sơ tiếp nhận/Số người làm việc tại Bộ phận Một cửa)	Đề xuất số lượng công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa năm 2025

Ghi chú:

- Số lượng hồ sơ tiếp nhận trong năm 2024 (số liệu từ 15/12/2023 đến 14/12/2024)
- UBND các xã, phường báo cáo số liệu gửi Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổng hợp, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh.